

慧啟文集




HUỆ KHÀI

THIÊN BÀN TẠI NHÀ
THE GOD'S ALTAR AT HOME



Sách ấn tống. Không bán.
Not for sale.

 NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

http://www.yuantai.tw



昊天金闕玉皇大天尊玄穹高上帝

Hào Thiên Kim Khuyết Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn Huyền Khung Cao Thượng Đế, tranh đạo Lão, mượn của Nguyên Thái Đạo Đường 元太道堂 ở Đài Loan. / The Jade Emperor, Daoist painting, borrowed from Yuantai Daotang 元太道堂 in Taiwan.

Phụ Bản / Plate 2



Thiên Bàn tại nhà một tín đồ. Ảnh: Huệ Khải
The God's Altar at a disciple's home. Photo: Huệ Khải

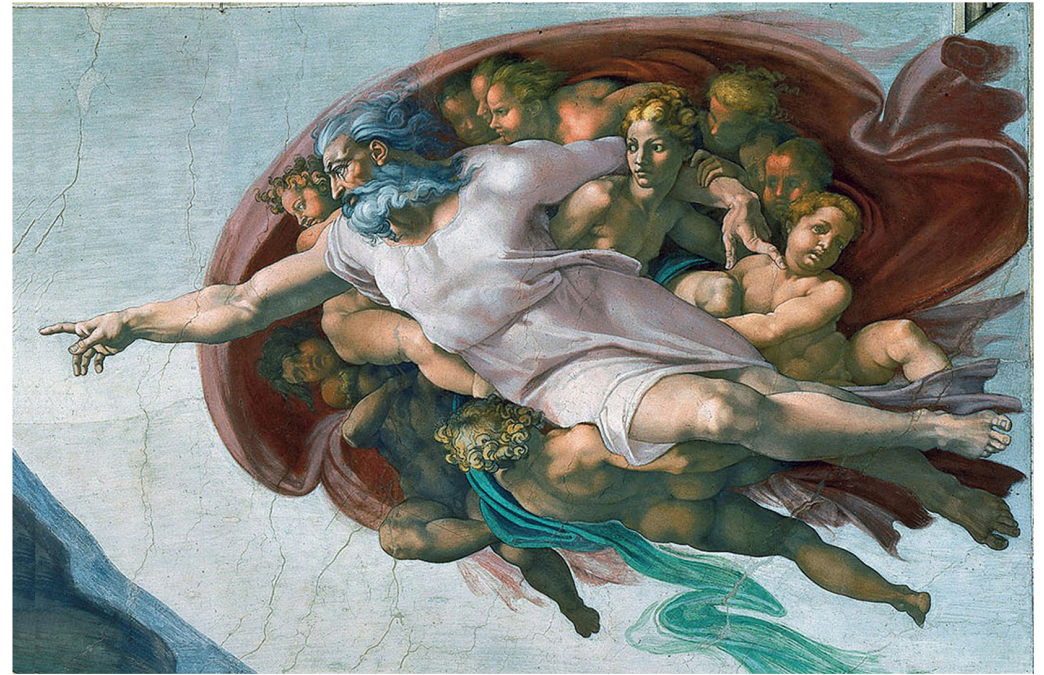
Phụ Bản / Plate 1



Lương Tâm (1877), François Chiffart (1825-1901) vẽ, chì than trên giấy (56,7x41,4cm), tại Nhà Lưu Niệm Victor Hugo, Paris.

The Conscience (1877), by François Chiffart (1825-1901), charcoal on paper (56.7 × 41.4cm), at Maison de Victor Hugo, Paris.

Phụ Bản / Plate 4



▲
Thượng Đế, Michelangelo (1475-1564) vẽ, một phần bích họa trên trần nhà nguyện Sistine (thành phố Vatican, nước Ý).

God, by Michelangelo (1475-1564), a fresco painting which forms part of the Sistine Chapel's ceiling (Vatican City, Italy).



◀
Gương mặt Thượng Đế, Michelangelo vẽ.

The face of God, by Michelangelo.

Phụ Bản / Plate 3

THIÊN BÀN TẠI NHÀ
THE GOD'S ALTAR AT HOME

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

**THIÊN BÀN TẠI NHÀ
THE GOD'S ALTAR AT HOME**

Tác giả: HUỆ KHẢI

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

65 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thư: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 24.39260024 – Fax: 24.39260031

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc Bùi Việt Bắc
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập Lý Bá Toàn
Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh

Ảnh bìa 1: Mượn của Alessandro Marazzi Sassoon
Bìa 4: Huệ Khải văn tập 慧啓文集 – *Thư pháp:* Trương Lộ 張路
Trình bày bìa: Lê Anh Thư
Sửa bản in: Tú Đoàn – *Kỹ thuật:* Nghệ Dũ Lan
Đối tác xuất bản: Lê Anh Dũng

Quyển **77.2** trong *Chương Trình Chung Tay
Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo – SÁCH KHÔNG BÁN.*

Issue No **77.2** by the *Programme of Joining Hands
for Free Caodai Publications – NOT FOR SALE.*

In 2.000 (hai ngàn) bản, khổ 14,5x20,5cm, tại XN In FAHASA
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.
Điện thoại: (28) 38153971 – Fax: (28) 38153297
Số XNKHXB: 3786-2017/CXBIPH/30-86/HĐ
Số QĐXB của NXB: 283/QĐ-NXBHĐ, cấp ngày 01-11-2017.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2017.
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-89-1441-7

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

*The Programme of Joining Hands
for Free Caodai Publications*

HUỆ KHẢI

(Dũ Lan LÊ ANH DŨNG)

THIÊN BÀN TẠI NHÀ THE GOD'S ALTAR AT HOME

In lần thứ hai / Second edition

Nhà xuất bản **HỒNG ĐỨC**

Hà Nội 2017



Huệ Khải, ký họa bút chì / pencil sketch by Bửu Long



Ấn tống lần thứ hai, gồm hai ngàn quyển do
quý môn sanh Chiếu Minh LONG VÂN ĐÀN, Mỹ Tho:

- hiền tử **NGỌC LAN**

công quả 10.000.000 đồng (đợt 90).

- hiền tử **THỦY NHƯ HƯƠNG**

công quả 4.000.000 đồng (trích đợt 90).

Kính thành hồi hướng cứu huyền thất tổ,
cầu nguyện quốc thái dân an,
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hồng dương,
Đại Đạo Cao Đài quy nguyên thống nhứt,
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.

ĐÔI LỜI THA THIẾT

Quý vị vui lòng **KHÔNG photocopy, KHÔNG mua bán** bất kỳ kinh sách nào do *Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo* thực hiện. Trân trọng kính mời quý vị liên hệ các điểm phát hành của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện, xã để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biểu).

Kinh sách được ấn tống để kính biểu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gói gắm. Để không phụ lòng các bậc mạnh thường quân ấy, xin quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của quý vị. (**BAN ẤN TỐNG**)

NỘI DUNG / CONTENTS

THIÊN BÀN TẠI NHÀ

Giao cảm	7
I. CÁCH BÀI TRÍ THIÊN BÀN TẠI NHÀ	13
II. Ý NGHĨA MƯỜI HAI PHẨM VẬT TRÊN THIÊN BÀN	15
1. Thánh tượng Thiên Nhân / 2. Đèn Thái Cực	
3. Bình hoa / 4. Dĩa trái cây / 5-6-7. Ba chung rượu	
8. Chén nước / 9. Chén trà	
10. Lư hương (hay bát nhang) / 11-12. Cặp đèn	
III. KẾT LUẬN	30
Sách song ngữ đọc thêm để hiểu đạo Cao Đài	59
Phụ Bản 1-4	40a-d
Ảnh bìa: Chreung Yaing Hwang, người đạo Cao Đài ở Campuchia, mượn và phóng lại một ảnh chụp năm 2017 của Alessandro Marazzi Sassoon (http://www.phnompenhpost.com).	

THE GOD'S ALTAR AT HOME

From heart to heart	36
I. ARRANGEMENT OF THE GOD'S ALTAR AT HOME	41
II. THE SIGNIFICANCE OF THE TWELVE ALTAR ITEMS	44
1. The God's Eye / 2. The Thái Cực lamp / 3. The vase of flowers / 4. The dish of fruit / 5-6-7. The three small cups of liquor / 8. The cup of water / 9. The cup of tea / 10. The incense bowl (or incense burner) / 11-12. The two lamps	
III. CONCLUSION	56
For further reading	59
Plates 1-4	40a-d
Front cover photo: Chreung Yaing Hwang, Cambodian Caodaist, adapted from a 2017 photo by Alessandro Marazzi Sassoon (http://www.phnompenhpost.com).	

THIÊN BÀN TẠI NHÀ

GIAO CẨM

Tập sách mỏng này nhằm chia sẻ cùng quý đạo hữu một số hiểu biết căn bản về Thiên Bàn tại nhà tín đồ.

Trong cuộc cứu độ Kỳ Ba, Đức Chí Tôn mượn hữu hình sắc tướng để dẫn dắt con cái trở ngược về vô hình không sắc tướng (vô vi). Thầy dạy:

*Tôn chỉ đạo Cao Đài tỏ rõ
Mượn hữu hình bày tỏ chỗ vô.⁽¹⁾*

Thiên Bàn thờ Thầy tại nhà tín đồ là một trong nhiều phương tiện hữu hình sắc tướng. Thầy dạy con cái nhìn vào đó rồi ứng dụng nơi bản thân mỗi người để thực hành tu thiên (tịnh luyện, công phu) cho đạt lý vô vi.

Thiên Bàn ví như ngọn đèn Thầy truyền trao (*truyền đăng*) để soi đường con cái bước đi trong đêm tối. Đức Chí Tôn dạy:

*Cách sắp đặt Thiên Bàn thờ phượng
Mượn hữu hình sắc tướng truyền đăng.⁽²⁾*

⁽¹⁾ Bài *Cách Thức Thờ Phượng*, in trong *Đại Thừa Chơn Giáo* (Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2016, tr. 231). Quyển 36-2 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo. Sau đây được gọi tắt là *Cách Thức Thờ Phượng*.

Mỗi khi đến một thành phố xa lạ, các du khách rất cần có tấm bản đồ giúp họ đi tới đúng nơi mong muốn, khỏi lạc lối lầm đường.

Cũng vậy, Thiên Bàn làm cái bản đồ giúp môn sanh Cao Đài nhìn theo đó mà tu hành, tức là tô bồi, trau sửa nội thân và nội tâm của mình. Đức Chí Tôn dạy:

*Thiên Bàn làm cái bản đồ
Coi ngoài mà biết điểm tô trong mình.*⁽³⁾

Tại sao cần tô điểm bên trong (nội thân, nội tâm)?

Khi sống trên thế gian, để thỏa mãn các ham muốn trần tục về danh lợi, tình tiền... con người bị hao mòn thân xác, trí não, đạo đức, tâm hồn...

Cái nhà bị mòn lở, ai cũng biết bồi đắp, tu bổ lại. Cái xe hư hỏng ai cũng biết đem sửa. Do đó, chỉ chữa trị cái thân hư hỏng về thể xác (mang bệnh tật) bằng thuốc men thì chưa đủ; còn phải luôn luôn chữa trị về tâm hồn bằng cách tu hành, giữ gìn đạo đức và tập thiền. Ý nghĩa căn bản của chữ *tu* là *sửa chữa, bồi bổ*. Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Tu là sửa những gì đã trật
Tu là bồi cái mất thân tâm.*⁽⁴⁾

(2) *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 232.

(3) *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 231.

(4) Huồn Cung Đàn 29-5 rạng 01-6 Ất Tỵ (Thứ Hai 28-6-1965).

Con người là tiểu linh quang (ánh sáng thiêng liêng). Thượng Đế là Đại Linh Quang. Con người từ Thượng Đế mà ra, để tiến hóa. Tu là hành trình để tiểu linh quang trở về với nguồn gốc Đại Linh Quang xa xưa của mình (*phục hồi cựu nguyên*), hoàn thành vòng tiến hóa. Đức Chí Tôn dạy:

*Trong thân thể đổi dời tấn hóa
Người biết tu mau khá trau giồi
Coi như có lở thì bồi
Cho đầy đủ lại phục hồi cựu nguyên.*⁽⁵⁾

Con người (tiểu linh quang, tiểu thiên địa) và Thượng Đế (Đại Linh Quang, Đại Thiên Địa) có đồng bản thể là linh quang. Đức Chí Tôn dạy:

*Con là một thiêng liêng tại thế
Cùng với Thầy đồng thể linh quang.*⁽⁶⁾

Bởi vậy, ở Trời có thứ gì thì ở người cũng có thứ ấy. Đức Chí Tôn dạy:

*Người gọi là tiểu thiên địa đó
Người với Trời nào có khác chi
Hể Trời có những món gì
Người người đều cũng đủ y như Trời.*⁽⁷⁾

Vàng nằm sâu trong đất, ngọc quý ẩn kín trong đá,

(5) *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 230.

(6) Thiên Lý Đàn, 14-01 Bính Ngọ (Thứ Sáu 04-02-1966).

(7) *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 229.

phải khai quật khổ nhục mới tìm thấy. Cũng thế, những giá trị thiêng liêng tương đồng giữa người và Trời không phải tự nhiên mà phơi bày, hiển lộ. Những giá trị ấy tiềm tàng, ẩn giấu bên trong cơ thể con người, phải “khai thác” chúng bằng cách tu thiền (công phu, tịnh luyện).

Do đó, vừa mới mở Đạo (1926), Thầy liền dạy con cái phải tu thiền (*bửu pháp*):

“Kẻ nào trai giới đặng mười ngày đổ lên, thọ bửu pháp đặng.”⁽⁸⁾

Cũng vì lẽ ấy, Hội Thánh Cao Đài ban sơ tuân lời Thầy dạy, khi lập *Tân Luật* đã quy định trong đó tám điều khoản về *Tịnh Thất*. Hội Thánh giải thích: *“Tịnh Thất là nhà thanh tịnh để cho các tín đồ vào mà tu luyện.”*

Cho nên, tín đồ Cao Đài càng ngày càng ý thức rằng phổ độ chẳng hề xa lìa tu thiền. Thật vậy, càng ngày càng có đông tín đồ nhập môn theo cơ phổ độ (ngoại giáo công truyền) nhưng đã và đang tìm tới cơ vô vi (nội giáo tâm truyền) để học thiền, đúng theo lời Thầy dạy trong *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, đúng theo *Tân Luật* của Đại Đạo.

⁽⁸⁾ *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển I. Đan ngày Thứ Bảy 17-7-1926. Bước đầu thì giữ ít nhất mười ngày ăn chay, nhưng thọ bửu pháp (tu thiền) rồi thì phải sớm tăng ngày chay lên tới mức trường trai.

Thiên Bàn tại nhà tín đồ là phương tiện hữu hình truyền đạt ẩn ý tu thiền (công phu, tịnh luyện). Tuy nhiên, tập sách nhỏ này KHÔNG nói về bửu pháp tu thiền. Mục đích tập sách là chia sẻ đôi điều hiểu biết căn bản về Thiên Bàn, để thấy rằng qua cách sắp đặt Thiên Bàn, Đức Chí Tôn đã ban trao bản đồ cho con cái tìm đường trở lại nguồn cội thiêng liêng của con người là Thượng Đế.

Kỳ tái bản này, tôi chân thành bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc đến thầy Tú Đoàn, một bạn đồng nghiệp tinh tế, đọc lại bản tiếng Anh giúp tôi và góp ý về chữ nghĩa.

Tôi hết lòng biết ơn quý vị mạnh thường quân đáng kính đã ủng hộ Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo, nhờ vậy hàng ngàn bản in này được đến tay quý đạo hữu.

Con cầu xin Thầy ban ơn lành đến quý ân nhân của con, và cứu huyền thất tổ những vị con mãi mang ơn.

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

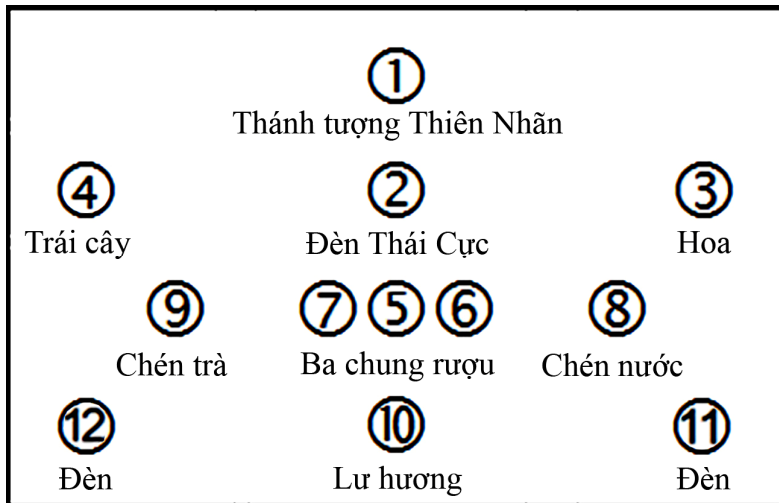
17-10-2017

Huệ Khải

THIÊN BÀN TẠI NHÀ

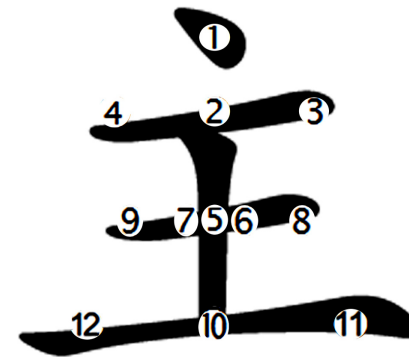
Sau khi nhập môn Cao Đài, tín đồ hãy chọn một chỗ trang trọng và thích hợp nhất trong nhà để lập Thiên Bàn (xem *Phụ Bản 1*, trang 40a).

I. CÁCH BÀI TRÍ THIÊN BÀN TẠI NHÀ



1. Thánh tượng Thiên Nhân.
2. Đèn Thái Cực.
3. Bình hoa.

4. Dĩa trái cây.
- 5-6-7. Ba chung rượu.
8. Chén nước.
9. Chén trà.
10. Lư hương (bát nhang).
- 11-12. Cặp đèn.



Theo cách bài trí như trên, ba hàng phẩm vật [4-2-3] ; [9-7-5-6-8] ; [12-10-11] xếp thành chữ *Vương* 王 (vua); thánh tượng Thiên Nhân [1] ở trên, giống như bộ *Chủ* 丩 đặt trên đầu chữ *Vương* và tạo thành chữ *Chủ* 主 (chúa tể). Ngụ ý nói rằng Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế là vua của muôn loài vạn vật, là chúa tể càn khôn vũ trụ.

Trên Thiên Bàn chỉ sắp bày mười hai phẩm vật như trên. Đức Chí Tôn dạy:

“Số mười hai là số riêng của Thầy.” ^(1a)

Do đó, chẳng hạn:

- Đức Chí Tôn dạy môn đồ *“lạy Thầy mười hai lạy”*,^(1b) (Gồm ba lạy, mỗi lạy gập đầu bốn lần.)

- Câu chú của Thầy gồm mười hai chữ: *Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.*

- Tính tới ngày 09-01 Bính Dần (Thứ Bảy 20-02-1926), Đức Chí Tôn có mười hai môn đồ đầu tiên: Ngô Văn Chiêu (1878-1932), Vương Quan Kỳ (1880-1939), Lê Văn Trung (1875-1934), Nguyễn Văn Hoài (18...?-19...?), Đoàn Văn Bản (1876-1941), Cao Hoài Sang (1901-1971), Lý Trọng Quý (1872-1945), Lê Văn Giảng (1883-1932), Nguyễn Trung Hậu (1892-1961), Trương Hữu Đức (1890-1976), Phạm Công Tắc (1890-1959), và Cao Quỳnh Cư (1888-1929).

II. Ý NGHĨA MƯỜI HAI PHẨM VẬT TRÊN THIÊN BÀN

1. Thánh tượng Thiên Nhân

Giáo chủ đạo Cao Đài là Đức Thượng Đế. Ngài không có xác phàm. Do đó, không thể đắp tượng hay vẽ chân dung Ngài. Đức Chí Tôn dạy:

“Tại sao Thầy lại biểu các con tạo ra Thánh Nhân mà thờ, không dạy thờ hình tượng như các tôn giáo khác?”

^{(1a), (1b)} *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển I. Đan ngày Thứ Năm 25-02-1926.

Các con phải biết rằng Trời là Lý thì Lý ấy rất thông linh bao quát càn khôn thế giới. Thầy đâu phải có xác phàm như các con mà tạo hình thể như các con, nên chi thờ Thiên Nhân là thờ Thầy.” ⁽²⁾

Đức Chí Tôn truyền Thiên Nhân cho vị môn đồ đầu tiên là ngài Ngô Văn Chiêu (1878-1932) tại Dương Đông, trên đảo Phú Quốc. Sự kiện như sau:

“Sáng Thứ Tư 20-4-1921 (13-3 Tân Dậu), vào lúc tám giờ, tiền bối đang ngồi trên võng, phía sau dinh quận Phú Quốc, nhìn ra biển khơi, chợt thấy trước mặt hiện rõ một con mắt trái thật lớn, linh động, hào quang chói lọi.

Tiền bối sợ, lấy tay che mắt. Hồi lâu, mở mắt ra nhìn, cảnh tượng vẫn còn. Tiền bối chấp tay, khẩn xin tiên ông cho con mắt ấy biến đi, nếu như tiên ông muốn tiền bối thờ con mắt. Lạ thay, sau đó cảnh tượng mờ dần rồi mất hẳn.

Mặc dù vậy, trong dạ tiền bối hãy còn phân vân. Vài hôm sau, tiền bối lại mục kích một cảnh tượng y như vậy, và cũng chỉ sau khi khẩn, hứa xin thờ con mắt thì con mắt mới biến đi.” ⁽³⁾

⁽²⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 226-227).

⁽³⁾ Huệ Khải, *Ngô Văn Chiêu, Người Môn Đệ Cao Đài Đầu Tiên*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2012, tr. 23-24. Quyển 2-3 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo.

Đức Chí Tôn dạy:

*Tại sao lại dạy thờ Thiên Nhân?
Thiên Nhân là căn bản chúng sanh
Đó là một Đấng trọn lành
Một ngôi Chúa Tế hóa sanh muôn loài.⁽⁴⁾*

Thiên Nhân là căn bản chúng sanh, vì Thiên Nhân ở trong con người chính là lương tâm, bản tánh tốt lành Trời phú bẩm. Nếu đánh mất lương tâm, con người mất luôn căn bản của mình; tuy mang hình dáng con người nhưng tâm hồn đã rữa nát, hư hoại.

Ý nghĩa nói trên có thể nhắc chúng ta nhớ tới con mắt Thượng Đế trong bài thơ sáu mươi tám câu nổi tiếng của Victor Hugo (1802-1885) nhan đề *La Conscience* (Lương Tâm), kể lại vụ ám sát đầu tiên được chép trong Kinh Thánh (*Sáng Thế Ký* 4:8).

Cain và Abel đều là con trai của Adam và Eva. Vì ghen tỵ mù quáng và đánh mất lương tâm, Cain tấn công và giết chết em ruột mình ngoài đồng. Theo bài thơ của Hugo, sau khi phạm tội ác Cain bắt đầu trốn chạy nhưng chỉ hoài công tìm kiếm sự thanh thản tâm hồn, bởi lẽ con mắt của Thượng Đế lúc nào cũng nhìn tội nhân, kể cả khi ông ta ẩn trốn trong lòng đất.

Con mắt phán xét ấy của Thượng Đế tượng trưng cho lương tâm thức tỉnh trong Cain. Minh họa ý tưởng của

Hugo, năm 1877 François Chiffart (1825-1901) vẽ con mắt của Thượng Đế là mắt trái (xem *Phụ Bản 4*, tr. 40d).

Đáng chú ý rằng trên Thiên Bàn đạo Cao Đài, Thiên Nhân cũng là con mắt trái.

Tại sao đạo Cao Đài không thờ Thượng Đế mang hình ảnh một con người?

Thờ Thượng Đế qua biểu tượng Con Mắt thì rất gần gũi với câu nói xa xưa của người Việt: *“Trời cao có mắt.”*

Trong đàn cơ tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam (số 171 đường Cống Quỳnh, quận 1, Sài Gòn) ngày 15-01 Giáp Dần (Thứ Tư 06-02-1974), Đức Giáo Tông Vô Vi Lý Thái Bạch dạy:

“Thượng Đế không là một hình bóng của thần tượng, như tượng hay vật tượng. Chính biểu tượng Thiên Nhân cũng chỉ là tạm mượn để gói gắm chơn lý trong một cụ thể chủ quan mà thôi.”

Chúng ta nên suy gẫm lời dạy của Đức Lý Giáo Tông.

Trong một đàn cơ tại thánh tịnh Ngọc Minh Đài (quận 4, Sài Gòn) ngày Thứ Tư 08-02-1967, Đức Cao Đài dạy: *“Thầy là hư vô chi khí...”* Là khí hư vô thì Thượng Đế đâu có hình dạng cụ thể. Thượng Đế còn là *Đại Linh Quang* (khối ánh sáng lớn thiêng liêng). Là ánh sáng thì Thượng Đế đâu có hình thể. Bởi vậy, Đức Lý Giáo Tông dạy: *“Thượng Đế không là một hình bóng của thần tượng, như tượng hay vật tượng.”*

⁽⁴⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 231.

Thời xưa, người Trung Hoa quan niệm Thượng Đế theo hình ảnh các ông vua của họ, nên họ đắp tượng hay vẽ Ngọc Hoàng với áo mão một ông vua [xem *Phụ Bản 2*, trang 40b]. Các triết gia gọi đây là “thiên nhân đồng hình đồng tính luận”. Nhưng Thượng Đế đâu có quốc tịch, chủng tộc. Trong con mắt các dân tộc khác trên thế giới, tất nhiên hình ảnh Ngọc Hoàng theo kiểu Trung Hoa trông xa lạ. Một bằng chứng hiển nhiên là Michelangelo (1475-1564), thiên tài người Ý, vẽ Đức Chúa Trời (Thượng Đế) theo hình ảnh một ông lão châu Âu khỏe mạnh [xem *Phụ Bản 3*, trang 40c]; đây là tranh vẽ trên trần nhà nguyện Sistine ở thành phố Vatican.

Nhưng người đời vốn chuộng Thượng Đế hữu ngã hơn Thượng Đế vô ngã. Họ cần một hình ảnh giống như họ mà siêu việt hơn họ để gỡ gỡ lòng tin. Đó là lý do Đại Sư Vivekananda (1863-1902) bảo rằng nếu một con cá có thể quan niệm được Thượng Đế thì Thượng Đế của nó chắc chắn là một con cá khác to khỏe và xinh đẹp hơn nó rất nhiều (xem thêm: *Tôn Giáo Là Gì Theo Lời Nói Của Đại Sư Vivekananda*. Sài Gòn: An Tiêm 1969, Vương Gia Hón dịch).

Con người cần có một hình ảnh hay biểu tượng không những kết hợp được Thượng Đế hữu ngã với Thượng Đế vô ngã mà còn thể hiện chỗ đồng nhất của nhân loại. Thiên Nhân vì vậy là biểu tượng của Thượng Đế trong đạo Cao Đài, nhưng Thiên Nhân không phải là tuyệt đối thể. Lãnh hội được điều này thì hiểu vì sao Đức Lý Giáo

Tôn dạy: “*Chính biểu tượng Thiên Nhân cũng chỉ là tạm mượn để gỡ gỡ chơn lý trong một cụ thể chủ quan mà thôi.*”⁽⁵⁾

2. Đền Thái Cực

Thái Cực sinh Lưỡng Nghi là Âm và Dương, rồi Lưỡng Nghi tương tác sinh ra vạn vật trong vũ trụ. Theo ý nghĩa này Thái Cực còn tượng trưng Thượng Đế (Tạo Hóa). Một hồng danh khác của Đức Cao Đài là “Thái Cực Thánh Hoàng”. Vì vậy đền Thái Cực trên Thiên Bàn tượng trưng nguồn gốc của vũ trụ càn khôn. Đức Chí Tôn dạy:

“*Trước khi chưa phân trời đất thì khí hư vô bao quát càn khôn, sáng soi đầy trong vũ trụ. Nó là một cái trung tâm điểm tức là Đạo. Đạo ấy mới sanh Thái Cực, hóa Lưỡng Nghi. Lưỡng Nghi là Âm với Dương (...). Có Âm Dương rồi mới hóa sanh muôn vật.*”⁽⁶⁾

Đền Thái Cực tượng trưng cho lương tâm sáng suốt của con người; đó cũng là ngọn tâm đặng (đền lòng). Đức Chí Tôn dạy:

“*Ngọn đặng các con thờ chính giữa đó là giả mượn làm tâm đặng.*”⁽⁷⁾

Bởi vậy, đền Thái Cực luôn luôn được thắp sáng trên

⁽⁵⁾ Huệ Khải, *Ý Thức Hệ Cao Đài*. Hà Nội: Nxb Hồng Đức, 2017.

⁽⁶⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 227.

⁽⁷⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 228.

Thiên Bàn, kể cả ngoài giờ cúng. Ngụ ý con người hãy giữ tâm đặng (đền lòng) của mình luôn luôn trong sáng. Đức Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

*Đền lòng đừng để mờ lu
Đạo tâm đừng để bôn xu* ⁽⁸⁾ *nhiểm trần.* ⁽⁹⁾

Đền Thái Cực còn tượng trưng Thiên Nhân nơi con người (tức là khiếu Huyền Quan ở Nê Hườn Cung trong đỉnh đầu). Đức Chí Tôn dạy rằng “*Thái Cực là Thiên Nhân*”.⁽¹⁰⁾ Thầy cũng dạy: “*Huyền Quan nứt khiếu ấy là chi? Là Thiên Nhân vậy. Nó ở ngay Nê Hườn Cung...*” ⁽¹¹⁾

3. Bình hoa

Bài *Dâng Hoa* khi cúng tứ thời có câu: *Hoa tươi năm sắc, sắc thiên nhiên...* Hoặc: *Năm sắc hoa tươi xin kính lễ...* Do đó, khi dâng hoa lên Thiên Bàn nên chọn đủ năm màu. Tuy nhiên, vì hiếm thấy hoa màu đen, có thể thay bằng hoa màu thật sậm.

Trong thiên nhiên Năm Sắc tương ứng với Năm Phương, Năm Khí, Năm Hành. Ở con người, Năm Sắc tương ứng với Năm Hành, Năm Tạng, Năm Đức, và Năm Giới. Tóm tắt như sau:

⁽⁸⁾ *Bôn xu* 奔趨: Hăm hở, vội vã chạy theo các ham muốn.

⁽⁹⁾ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, đàn ngày 14-8 Bính Thìn (Thứ Sáu 08-10-1976).

⁽¹⁰⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 227.

⁽¹¹⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 227.

5 Màu	Xanh	Trắng	Đỏ	Đen	Vàng
5 Phương	Đông	Tây	Nam	Bắc	Trung ương
5 Khí	Ấm áp	Mát mẻ	Khô nóng	Lạnh lẽo	Ấm thấp
5 Hành	Mộc	Kim	Hỏa	Thủy	Thổ
5 Tạng	Gan	Phổi	Tim	Thận	Lá lách
5 Đức	Nhân	Nghĩa	Lễ	Trí	Tín
5 Giới	Sát sanh	Du đạo	Tà dâm	Tửu nhục	Vọng ngữ

Vì vậy, khi dâng năm sắc hoa lên Thiên Bàn, người tín đồ nhắc nhở bản thân rằng tu hành tức là trau dồi Ngũ Đức (Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín), là gìn giữ Ngũ Giới Cấm, không buông thả theo tình dục và rượu thịt để giữ gìn Ngũ Tạng được khỏe mạnh.

Thảo mộc hấp thụ tinh hoa Âm Dương, Ngũ Hành trong thiên nhiên mà trở ra bông hoa xinh tươi, hương sắc. Vậy, hoa tượng trưng cho Tinh, một trong Tam Bửu (hai món báu còn lại là Khí và Thần).

Tương tự, con người là tinh hoa của Âm Dương và Ngũ Hành phối hợp. *Lễ Ký* (kinh đạo Nho) miêu tả:

“Thế nên người là đức của trời đất, là giao điểm của Âm Dương, là hội tụ của quỷ thần, là khí tốt đẹp của Ngũ Hành.”⁽¹²⁾

Dâng lên Thiên Bàn năm sắc hoa vì vậy còn ngụ ý

rằng người tín đồ có thể tu thiên (công phu, tịnh luyện) để bồi bổ Ngũ Tạng, phối hợp Ngũ Hành sẵn có trong cơ thể mà luyện thành đạo quả vô vi.

4. Đĩa trái cây

Thảo mộc hấp thụ đủ Âm Dương, Ngũ Hành trong thiên nhiên mà trở ra hoa. Đủ thời gian thì hoa lại kết thành quả (trái cây); đĩa trái cây (quả tử 果子) tượng trưng cho kết quả tu hành của con người.

Từ Thiên Nhân nhìn ra, bên trái thánh tượng là phía Đông, đặt bình hoa; bên phải thánh tượng là phía Tây, đặt đĩa trái cây. Do đó, có câu: *Đông bình Tây quả*.

5-6-7. Ba chung rượu

Rượu được chưng cất từ ngũ cốc lên men. Do đó, rượu tượng trưng cho Khí, một trong Tam Bửu.

Ba chung rượu đặt thành hàng ngang, tạo hình chữ Nhứt. Người tu đắc đạo là đắc Nhứt. Đức Giáo Tông Vô Vi Lý Thái Bạch dạy:

“Chữ nhơn 人 là người, viết hai phết, tức là Âm Dương hiệp nhứt, mà Âm Dương hiệp nhứt thì phát khởi càn khôn hóa sanh vạn vật.

Vả, Nhơn là người. Hễ người biết tu luyện cướp đặng

(12) Cố nhân giả, kỳ thiên địa chi đức, Âm Dương chi giao, quý thần chi hội, Ngũ Hành chi tú khí dã. 故人者, 其天地之德, 陰陽之交, 鬼神之會, 五行之秀氣也.

ơ màu nhiệm của Tạo Công thì là đắc Nhứt. Mà Nhơn lại đắc Nhứt nữa (chữ Nhơn 人 thêm chữ Nhứt 一 là Đại 大) thì vĩnh kiếp trường tồn, diên niên bất hoại.

Đắc Nhứt là gì? Nghĩa là đặng Một. Một tức là cái pháp độc nhứt vô nhị, cái pháp kín nhiệm, huyền vi của Tiên Phật, khẩu truyền tâm thọ, để cõi xác phi thăng, siêu phàm nhập thánh. Có câu: Thiên đắc Nhứt, Thanh; Địa đắc Nhứt, Ninh; Nhơn đắc Nhứt, Thành. (Trời đặng Một ấy mà khinh thanh; Đất đặng Một ấy mà bền vững; Người đặng Một ấy mà trường tồn).” (13)

Trong lời dạy ấy, Đức Lý Đại Tiên Trưởng nhắc lại khái quát đoạn mở đầu chương 39 của *Đạo Đức Kinh*.⁽¹⁴⁾

Khi cúng, rót rượu trắng vào ba cái chung (hay ba ly nhỏ) trên Thiên Bàn. Mỗi chung rót ba phân rượu (tức khoảng một phần ba chung). Vậy, ba chung gộp lại thì đủ một chung; điều này tiềm ẩn ý nghĩa đắc Nhứt (được Một).

Đắc Nhứt hay đắc Đạo là một hành trình khổ luyện lâu dài và kiên trì của người tu. Để riêng ba chung tức là chín phân rượu. Các đạo sĩ Lão Giáo trải qua nhiều gian

(13) Đoàn ngày 24-9 Bính Tý (1936), bài *Giải Nghĩa Bốn Chữ Đại Thừa Chơn Giáo*, in trong *Đại Thừa Chơn Giáo* (Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2016, tr. 29-30).

(14) Thiên đắc Nhứt dĩ Thanh. Địa đắc Nhứt dĩ Ninh. Thần đắc Nhứt dĩ Linh. (...) Vạn vật đắc Nhứt dĩ Sinh... 天得一以清. 地得一以寧. 神得一以靈. (...) 萬物得一以生.

khổ mới thành công, nên gọi kết quả tu luyện là *cửu chuyển công thành* hay *cửu chuyển đơn thành*. Cửu 九 là chín.

8. Chén nước

Nước trong suốt, không màu, lạt, không vị; tượng trưng cho Dương. (Nước không màu nhưng dân gian quen gọi là *nước trắng*, cũng như người Hoa nói là *bạch thủy* 白水.)

9. Chén trà

Nước trà có mùi thơm, màu sắc và vị chát; tượng trưng cho Âm. Trà tượng trưng cho Thần, một trong Tam Bửu.

Theo đơn vị đo lường xưa, một cân 斤 có mười sáu lượng 兩. Để nói hai kẻ ngang sức hay ngang tài nhau, có câu: *Kẻ tám lượng, người nửa cân*. Tương tự, người Hoa nói: *Bán cân bát lượng* 半斤八兩 (nửa cân tám lượng).

Khi cúng, rót nước và trà vào mỗi chén tám phân (tám phần mười chén). Như vậy, mỗi chén tượng trưng phân nửa; gộp cả hai thì đủ một.

Hệ Từ Thượng trong Kinh Dịch nói: Một Âm và một Dương gọi là Đạo. (*Nhất Âm nhất Dương chi vị Đạo*.) 一陰一陽之謂道.

Do đó, chén nước (Dương) và chén trà (Âm) tượng trưng lưỡng Nghi của Thái Cực (Đạo), mà Dương và Âm

là cơ năng sanh hóa của trời đất. Đức Chí Tôn dạy:

“Còn hai chén nước là Âm Dương (tĩnh và động). Âm Dương là cơ tịnh động của trời đất tức là Thần Khí của các con. Tu hành không nhờ Thần Khí lấy gì luyện đắc thánh thai? Trời đất không có Âm Dương làm sao hóa sanh vạn vật? Muôn vật không trống mái [Dương và Âm] làm sao sanh sản thêm ra? Vậy Âm Dương là cái diệu tịnh động của trời đất vậy.”⁽¹⁵⁾

Sau khi cúng xong, trút nước trà và nước trong vào một chén khác, thì hỗn hợp này là nước âm dương (*âm dương thủy* 陰陽水), thường dùng cho người bệnh.

Tóm lại, trên Thiên Bàn hoa, rượu, trà tượng trưng Tam Bửu trong con người là Tinh, Khí, Thần. Người tu thiền nhờ có Tam Bửu mà luyện thành đạo quả (đắc đạo).

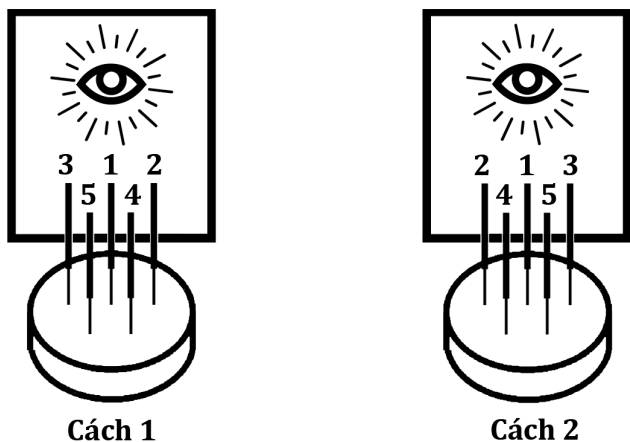
10. Lư hương (hay bát nhang)

Khi cúng thắp năm cây nhang cắm vào lư hương. Thứ tự cắm năm cây nhang như sau (xem trang kế):

a. Cắm hàng trong ba cây, gọi là án Tam Tài (Thiên, Địa, Nhân). Ngụ ý nhắc nhở con người (tiểu thiên địa, *microcosmos*) đồng đẳng với trời đất (đại thiên địa, *macrocosmos*).

⁽¹⁵⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 228.
“Khí Dương động, Âm tịnh.” Đại Thừa Chơn Giáo, tr. 140.

b. Cắm thêm hàng ngoài hai cây thì đủ năm, gọi là tượng Ngũ Khí (hay Ngũ Hành: Mộc, Kim, Hỏa, Thủy, Thổ).



Lưu ý: Nên theo cách 1.

Đức Chí Tôn dạy rằng “*lư hương tức là (...) tượng Ngũ Khí, Ngũ Hành.*”⁽¹⁶⁾

*Năm cây nhang Ngũ Hành mới tượng
Mới phân ra bốn hướng, bốn phương...*⁽¹⁷⁾

Do ý nghĩa “bốn hướng, bốn phương” nên cặp đèn và bình hoa, đĩa trái cây nên bày đối xứng nhau trên Thiên Bàn, như bốn góc của một hình chữ nhật.

Năm cây nhang cắm trong lư hương ngụ ý rằng con

⁽¹⁶⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 228.

⁽¹⁷⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 233.

người là sinh vật thiêng liêng trong vũ trụ. Quyển *Lễ Kỳ* của đạo Nho miêu tả con người như sau:

“Bởi vậy người là đức của trời đất, là giao điểm của Âm Dương, là hội tụ của quý thần, là khí tốt đẹp của Ngũ Hành.”

Thế nên thắp năm cây nhang (cũng giống như dâng lên Thiên Bàn năm sắc hoa) tiềm ẩn ý nghĩa rằng người tín đồ có thể nhờ tu thiền (công phu, tịnh luyện) để bồi bổ Ngũ Tạng, phối hợp Ngũ Hành sẵn có trong cơ thể mà luyện thành đạo quả vô vi.

11-12. Cặp đèn

Lúc cúng thời thì thắp sáng cặp đèn này. Cúng xong thì tắt.

Đèn phía bình hoa tượng trưng cho Dương. Đèn phía đĩa trái cây tượng trưng cho Âm. Cặp đèn tượng trưng Lưỡng Nghi do Thái Cực biến sanh. Cặp đèn tượng trưng mặt trời (Dương) và mặt trăng (Âm). Đức Chí Tôn dạy rằng “*nhật, nguyệt, tức là cặp đèn (Lưỡng Nghi).*”⁽¹⁸⁾

Thầy cũng dạy rằng “*lưỡng quang là nhật nguyệt hằng soi sáng khắp càn khôn, cứ tuần huòn mãi, hết ngày đến đêm, hết đêm kế ngày...*”⁽¹⁹⁾

Ở thân người, cặp đèn tượng trưng hai con mắt (mắt

⁽¹⁸⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 228.

⁽¹⁹⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 227.

phải là Âm, mặt trái là Dương). Đức Chí Tôn dạy: “Hai con mắt của các con là nhục nhãn, tức là Âm với Dương...”⁽²⁰⁾

Đức Chí Tôn dạy:

*Cặp đèn là tiểu âm dương
Tức là nhật nguyệt chiếu chương⁽²¹⁾ đêm ngày
Vận hành mãi trở day lẫn lộn
Soi sáng cùng chốn chốn nơi nơi
Làm cho rục rở đất trời
Người là đôi mắt ấy thời khác chi.⁽²²⁾*

Ý nghĩa ẩn tàng của cặp đèn về mặt tu thiền như sau:

Con người chưa tu thì mở nhục nhãn (hai mắt trên mặt) nhìn ra. Nhìn ra thì gặp cảnh sắc bên ngoài tác động, sinh ra ham muốn, cõi lòng xáo trộn.

Biết tu thiền thì quay nhìn vào trong (*hồi quang phản chiếu*) để tìm thấy Thiên Nhân ở trong thân mình, tại Nê Hườn Cung, tức là khiếu Huyền Quan. Đức Chí Tôn dạy:

“Người tu hành biết cách hồi quang phản chiếu thì đắc kim đơn.”⁽²³⁾

Đắc kim đơn nghĩa là đắc đạo.

⁽²⁰⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 227.

⁽²¹⁾ *Chiếu chương*: Chiếu sáng.

⁽²²⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 233.

⁽²³⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (Đại Thừa Chơn Giáo)*, tr. 228.

III. KẾT LUẬN

Hiểu rõ ý nghĩa huyền vi của Thiên Bàn như trình bày trên đây, chúng ta biết rằng Đức Chí Tôn dạy lập Thiên Bàn không phải để môn sanh hướng ngoại, chỉ nhìn ra ngoài mà lạy Thượng Đế.

Trái lại, chúng ta biết rằng mình nên hướng vào trong, tìm Đức Cao Đài ẩn tàng bên trong thân xác của mình, ở đỉnh đầu (Nê Hườn Cung).

Trong thân thể, đỉnh đầu là nơi cao nhất. Xưa kia, sách *Ấu Học Quỳnh Lâm* của nhà Nho gọi đỉnh đầu là *cao đài*.⁽²⁴⁾

Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

“Cao Đài là chỗ cao nhất của mỗi chúng sanh. Đức Cao Đài Thượng Đế hằng ngự nơi đó.”⁽²⁵⁾

⁽²⁴⁾ Sách *Ấu Học Quỳnh Lâm* 幼學瓊林 do Trình Đăng Cát 程登吉 đời Minh (1308-1644) soạn, rồi Trâu Thánh Mạch 鄒聖脈 đời Thanh (1644-1911) viết phần tặng bổ. Năm 1912, tại Thượng Hải, Quảng Ích Thư Cục 廣益書局 phát hành sách này (bốn quyển), là bản in đá của nhà sách Thiên Bảo 天寶. Trong quyển hai bộ sách, trang 21, có câu *Cao đài viết đầu* 高臺曰頭 (Đài cao gọi là đầu); và câu *Đầu vi cao đài* 頭爲高臺 (Đầu là đài cao). Xem: Huệ Khải, *Ngô Văn Chiêu, Người Môn Đệ Cao Đài Đầu Tiên*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo 2012, tr. 24-25.

⁽²⁵⁾ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, 15-9 Giáp Dần (Thứ Ba 29-10-1974).

Đức Đông Phương Lão Tổ còn dạy:

*Thử hỏi Cao Đài ở chốn nao
Người tu trở lại, trở về đâu
Phải chăng tìm đến Cao Đài thượng
Đài thượng vô vi tại đỉnh đầu.*⁽²⁶⁾

Thời Nhị Kỳ Phổ Độ, trong lá thư thứ nhất gửi tới các tín hữu Công Giáo ở thành Côrintô (Corinth) nước Hy Lạp, Thánh Phaolô hỏi:

- Anh em há chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao? (3:16)

- Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em. (6:20)

Ngày nay, trong Tam Kỳ Phổ Độ, một khi đã hiểu rõ ý nghĩa huyền vi của Thiên Bàn, người tín đồ Cao Đài có thể nhắc nhở bản thân như sau:

- Trong thân xác tôi có sẵn Thiên Nhân, có cặp đèn, có cả Âm Dương, Tam Bửu, Ngũ Hành, v.v... Vậy, thân xác tôi là một Thiên Bàn.

- Là môn đệ Đức Cao Đài Thượng Đế, tôi nên trau dồi đạo đức bản thân để thật sự tôn trọng Thiên Bàn trong thân xác tôi, để bày tỏ lòng tôn kính Đức Cao Đài

⁽²⁶⁾ Bác Nhã Tịnh Đường, 18-3 Nhâm Tý (Thứ Hai 01-5-1972).

Thượng Đế đang ngự trong tôi.

- Tất cả các lời lẽ trên đây quả là chân lý, nhưng vẫn còn là lý thuyết sách vở. Tôi cần tu thiền (công phu, tịnh luyện) để thật sự nhìn thấy rõ ràng và cụ thể rằng Thượng Đế ở trong tôi, cũng để làm chứng lời Thầy dạy từ thuở mới mở Đạo:

“Nên chi các con là Thầy, Thầy là các con.”⁽²⁷⁾

Sau này Thầy còn nhắc lại:

“Thầy là các con, các con là Thầy.”⁽²⁸⁾

Sửa chữa, 17-10-2017

Huệ Khải

⁽²⁷⁾ Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I. Đan ngày 13-6 Bính Dần (Thứ Năm 22-7-1926).

⁽²⁸⁾ Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 29-12 Bính Ngọ (Thứ Tư 08-02-1967).

Ghi chú:

* Để tìm hiểu thêm về đạo Cao Đài, có thể tham khảo các tập sách song ngữ Việt-Anh của Huệ Khải, liên kết ấn tống tại hai nhà xuất bản Tôn Giáo và Hồng Đức (Hà Nội) từ giữa năm 2008 tới nay. Xem trang 59 ở cuối sách này. Ngoài ra, có thể truy cập các văn bản điện tử tại:

<http://chungtayantong.blogspot.com>

<http://daidaovanuyen.blogspot.com>

<http://huekhai.blogspot.com>

<http://understandingcaodaim.blogspot.com>

* Quý đạo hữu cần thỉnh kinh sách ấn tống (kính biểu) chuyển qua đường bưu điện, vui lòng gửi điện thư về:

daidaovanuyen@gmail.com

I will make there an altar to God,
who answers me in the day of my distress
and has been with me wherever I have gone.

Genesis 35:1

Tại đó tôi sẽ làm một bàn thờ để tôn kính Thượng Đế,
Đấng đáp lời tôi những khi tôi lo lắng hay sầu đau,
và đã ở cùng tôi bất kỳ nơi nào tôi đi.

Sáng Thế Ký 35:1

THE GOD'S ALTAR AT HOME

FROM HEART TO HEART

The purpose of this booklet is to share some basic understanding of the God's Altar at home.

In the Third Universalism, our Master borrows the visible to lead us back to the invisible. Caodai God says:

*Clearly exposed is the Caodai principle:
Borrowing the visible to convey the invisible.⁽¹⁾*

The God's Altar at home is one of the various visible means borrowed by our Master. He teaches that we should comprehend the altar significance to cultivate ourselves into divinities.

The Altar is compared to the lamp our Master transmits to guide our steps in the darkness of ignorance. Caodai God says:

*The visible Altar arrangement for worship
Is like the lamp transmitted to disciples.⁽²⁾*

⁽¹⁾ *Cách Thức Thờ Phụng (The Way of Worship)*, in *Đại Thừa Chơn Giáo* (Hà Nội: Tôn Giáo Pub., 2016, p. 231). Issue No 36-2 by the Programme of Joining Hands for Free Caodai Publications. Hereafter it is referred to as *The Way of Worship*.

Whenever arriving in a new city, travellers certainly need a map to get the right destination, instead of going astray.

Similarly, the God's Altar is like a map that helps us find the way to cultivate ourselves. Caodai God says:

*The God's Altar is like a map.
Survey its outside to cultivate your inside.*⁽³⁾

Why is it necessary to cultivate our inside?

Living in this world, while trying to satisfy our secular desires of fame, profits, and sex, etc. our bodies, brains, morality, and souls are gradually degenerated.

When a house declines, its owner will have it mended. If a car is out of order, its owner will have it fixed. Thus, it is not enough to cure diseases of a weakened body; man had always better cure his soul by cultivating himself, leading a virtuous life, and practising meditation. Quan Âm (*Guanyin*) Bodhisattva says:

*Self-cultivation means correcting yourselves,
And recovering deficiencies in body and soul.*⁽⁴⁾

Man is a micro-sacred light, and God is the Macro-

Sacred Light. Man is from God, for higher evolution. Self-cultivation is a journey taken by micro-sacred lights to return to their ancient origin, namely the Macro-Sacred Light, completing the evolution circle. Caodai God says:

*Human bodies change for evolution.
Self-cultivators had better improve themselves.
It's like making up for the devolution,
In order to recover their former origin.*⁽⁵⁾

Man (a micro-sacred light, also a microcosmos) and Heaven (the Macro-Sacred Light, also the Macrocosmos) have the same substance which is the sacred light. Caodai God says:

*As a sacred being on earth,
You have the same substance as God.*⁽⁶⁾

Therefore, what Heaven owns, man does, too. Caodai God says:

*As a microcosmos,
Man is not different from Heaven.
Whatever God possesses,
Man inherits enough.*⁽⁷⁾

Gold is buried deep inside earth and jade is hidden

⁽²⁾ *The Way of Worship* (in *Đại Thừa Chơn Giáo*), p. 232.

⁽³⁾ *The Way of Worship* (in *Đại Thừa Chơn Giáo*), p. 231.

⁽⁴⁾ Huồn Cung Đàn, seance on Monday 28 June 1965.

⁽⁵⁾ *The Way of Worship* (in *Đại Thừa Chơn Giáo*), p. 230.

⁽⁶⁾ Thiên Lý Đàn, seance on Friday 04 February 1966.

⁽⁷⁾ *The Way of Worship* (in *Đại Thừa Chơn Giáo*), p. 229.

inside stone; without hardships of quarrying we cannot extract them. In the same way, the divine and valuable similarities between God and man are not obviously exposed. These sublime values are secretly concealed inside human body, and should be “quarried” through deep meditation practice.

Therefore, at the very beginning of Caodaiism (1926), our Master told us to practise meditation (*precious dharma*):

“He who keeps at least ten days of vegetarianism each month may be taught the precious dharma.”⁽⁸⁾

Due to that reason, when making *The New Law (Tân Luật)*, the early Caodai Holy Assembly obeyed our Master’s teaching and stipulated therein eight articles on *Meditation Houses (Tịnh Thất)*. The then Holy Assembly explained: *“Meditation Houses are tranquil ones designed for the disciple’s meditation practice.”*

Today, therefore, more and more Caodai disciples realise that exotericism does not exclude esotericism and they have practised meditation, following our Master’s teaching recorded in *An Anthology of Holy Sayings (Thánh Ngôn Hiệp Tuyển)*, or what is stipulated

⁽⁸⁾ *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển (An Anthology of Holy Sayings)*, vol. I. Seance on Saturday 17 July 1926. However, meditators had better increase much more vegetarian days so that they can soon become perpetual vegetarians.

in *The New Law (Tân Luật)*.

The God’s Altar at home is a visible means designed to convey several meditation hints. However, this booklet is NOT a manual on meditation. It aims at sharing some basic understanding of the God’s Altar so that, through its arrangement, Caodai disciples can recognise the map our Heaven Father bestows upon us, showing the return way to Him, our divine origin.

I sincerely express my deep gratitude to Tú Đoàn, a sophisticated teaching colleague of mine, who helped proofread the 2014 English text and adjust some words.

I am wholeheartedly grateful to all respectable donors of the Programme of Joining Hands for Free Caodai Publications, whose noble generosity enables thousands of these copies to reach your hands.

I beg Master to bestow great favour upon my benefactors, their ancestors and relatives as well.

Namo Caodai the Immortal Mahabodhisattva Mahasattva.

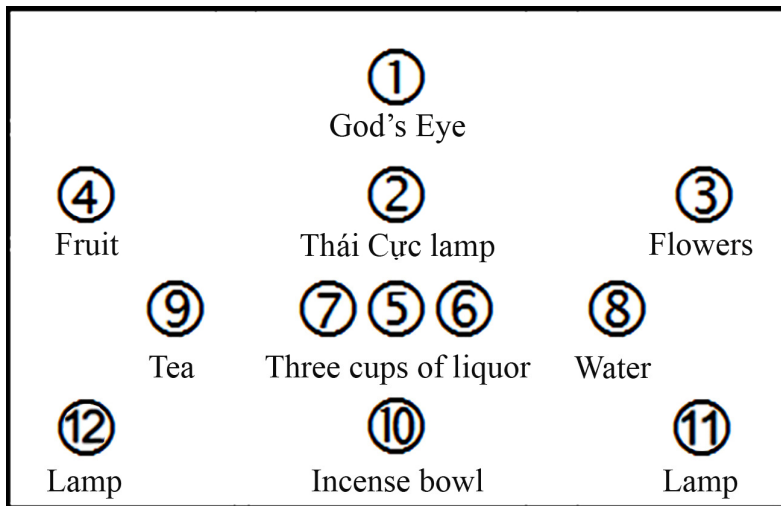
17 October 2017

Huệ Khải

THE GOD'S ALTAR AT HOME

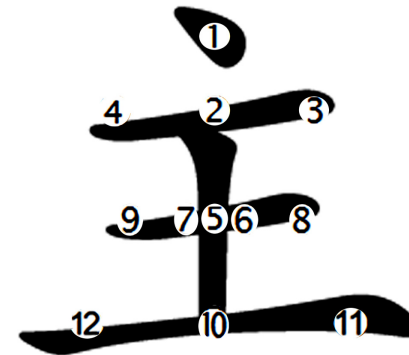
After an initiation ceremony at a Caodai holy house, a new disciple had better choose the most appropriate place at his home to establish the God's Altar (see *Plate 1*, page 40a).

I. ARRANGEMENT OF THE GOD'S ALTAR AT HOME



1. The God's Eye.
2. The Thái Cực (*Taiji*) lamp.

3. The vase of flowers.
4. The dish of fruit.
- 5-6-7. The three small cups of liquor.
8. The cup of water.
9. The cup of tea.
10. The incense bowl (incense burner).
- 11-12. The two lamps.



On the altar, eleven items (from 2 to 12) form three lines: [4-2-3], [9-7-5-6-8], and [12-10-11]. They resemble the Chinese character *Wang* 王 (that means *King*). The God's Eye [1] looks like the Chinese radical *Zhu* 丩 placed above *Wang*, and thus they all resemble the character *Zhu* 主 (that means *Lord*). It is implied that God is the King of all creatures and also the Lord of the universe.

The God's Altar consists of such twelve items as mentioned above. Caodai God says: *"Twelve is a specific number of God."*^(1a)

As a result, for instance:

- According to Caodai teaching, a disciple should *"offer twelve kowtows to God"*.^(1b) However, instead of twelve kowtows, he is allowed to kowtow three times; after each kowtow, his forehead touches his palm-down hands on the floor four times.

- The mantra *"Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát"* recited by Caodai disciples consists of twelve words. This mantra means *Namo Caodai the Immortal Mahabodhisattva Mahasattva*.

- On Saturday 20 February 1926, Caodai God's earliest disciples amounted to twelve: Ngô Văn Chiêu (1878-1932), Vương Quan Kỳ (1880-1939), Lê Văn Trung (1875-1934), Nguyễn Văn Hoài (18...?-19...?), Đoàn Văn Bản (1876-1941), Cao Hoài Sang (1901-1971), Lý Trọng Quý (1872-1945), Lê Văn Giảng (1883-1932), Nguyễn Trung Hậu (1892-1961), Trương Hữu Đức (1890-1976), Phạm Công Tắc (1890-1959), and Cao Quỳnh Cư (1888-1929).

^{(1a), (1b)} *An Anthology of Holy Sayings*, vol. I. Seance on Thursday 25 February 1926.

II. THE SIGNIFICANCE OF THE TWELVE ALTAR ITEMS

1. The God's Eye

Caodai God (the Supreme Being) does not bear any physical body. Therefore, we had better not create any portrait or statue of God in our image. Caodai God says:

"Unlike other religions, instead of a human image, why do I tell you to draw the Holy Eye to worship Me? You should know that God is Dao (the Principle), whose extreme sacredness embraces the whole universe. I have not got a physical body like yours; so, worshipping the God's Eye means worshipping Me."⁽²⁾

The God's Eye appeared to Ngô Văn Chiêu (1878-1932), the first disciple of Caodai God, on Phú Quốc island. The event is narrated as follows:

"On Wednesday morning 20 April 1921 (the thirteenth of the third lunar month), around 8.00 a.m., sitting in his hammock slung at the rear of his residence and looking at the open sea, suddenly he [Ngô Văn Chiêu] caught sight of a large lifelike left eye which was encircled by radiant beams in the sky and full of splendour.

Frightened by such a vision, he hid his eyes in his hands. After a while, he lowered his hands and still saw the same sight. Then, he joined his hands praying to the

⁽²⁾ *The Way of Worship*, pp. 226-227.

immortal for making the eye disappear if he was ordered to worship it. Strange enough, thereafter, its brightness waned gradually and finally faded away.

But, in his heart, he still had some hesitation. As a result, the same eye came to sight again some days later and it would not disappear until he prayed and promised to worship it.”⁽³⁾

Caodai God says:

*Why are you taught to worship the God’s Eye?
It’s the basis of all living beings.
It represents God the all-good,
Who also the Lord producing all creatures.⁽⁴⁾*

The God’s Eye is the basis of all living beings because it is human conscience, the innate sense of morality. Losing his conscience, man loses his basis; then, despite his human image, his soul has decayed or rotted.

The above-mentioned significance may remind us of the God’s Eye in a well-known sixty-eight-lined poem entitled *La Conscience*, written by Victor Hugo (1802-1885) to narrate the first recorded Biblical murder (*Genesis 4:8*).

⁽³⁾ Huệ Khải, *Ngô Văn Chiêu, the First Caodai Disciple*. Hà Nội: Tôn Giáo Pub., 2012, pp. 78-79. Issue No 2-3 by the Programme of Joining Hands for Free Caodai Publications.

⁽⁴⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 231.

Both Cain and Abel were sons of Adam and Eva. Affected by blind jealousy and losing his conscience, Cain attacked and killed his own younger brother in the field. After his crime, according to Hugo’s verses, Cain began an exodus to seek in vain his peace of mind because the God’s Eye always kept looking at him, even when he hid himself underground.

That judging Eye symbolises the conscience awakened in Cain. Illustrating Hugo’s idea, in 1877, François Chiffart (1825-1901) drew the God’s Eye as the left one (see *Plate 4*, page 40d).

It is worth noticing that the God’s Eye is also the left one on the Caodai Altar.

Why do Caodaists not worship God in the image of a man?

Worshipping God in the symbol of the Eye is closely connected to this ancient Vietnamese saying: *“In heaven God has eyes.”*

During an evocation seance at the Vietnam Organ for Universalising Caodai Teaching (No 171 Cống Quỳnh street, district 1, Saigon) at the hour of Dog (from 7 to 9p.m.) on Wednesday 06 February 1974, Spiritual Pope Lý Thái Bạch said:

“God is not an image of a deity statue, a human statue or an object statue. The God’s Eye itself is merely a symbol

expediently borrowed to convey the truth through a concrete form chosen subjectively.”

We should contemplate His Holiness Pope Lý’s words.

During an evocation seance at the Ngọc Minh Đài holy meditation house (district 4, Saigon) on Wednesday 08 February 1967, Caodai God said, *“I am the breath of nothingness...”* As the breath (*qi* 氣) of nothingness (*xuwu* 虛無), God does not have a specific form. God is also the Macro Sacred Light. As the light, God is shapeless. Accordingly, His Holiness Pope Lý says, *“God is not an image of a deity statue, a human statue or an object statue.”*

In ancient days, Chinese people conceived of God in the image of their kings; thus, their statues or paintings show God as a king wearing royal vestments [see *Plate 2*, page 40b]. The way they conceived of God is denominated “anthropomorphism” by philosophers. However, God does not belong to a nationality or race. Of course, the Chinese image of God looks strange in the eye of other peoples. An obvious proof is a fresco painting by Michelangelo (1475-1564), which forms part of the Sistine Chapel’s ceiling in Vatican City. This Italian genius’s artwork shows God as a strong, old-aged European man [see *Plate 3*, page 40c].

Nonetheless, humans generally prefer God personal

to God impersonal. They need an image like them but transcending them so that they can trust in. That is why Swami Vivekananda (1863-1902) says that if a fish could conceive of God, its God would certainly be another fish of much more bigness, strength and beauty. (cf. *What Religion Is in the Words of Swami Vivekananda*, edited by John Yale. New York: Julian Press, 1962.)

Humans need an image or a symbol which not only combines God personal with God impersonal but also represents the sameness of mankind. Thus, the Divine Eye is the symbol of God in Caodaism; however, it is not the absolute. Getting to this point, one can apprehend why Spiritual Pope says, *“The God’s Eye itself is merely a symbol expediently borrowed to convey the truth through a concrete form chosen subjectively.”*⁽⁵⁾

2. The Thái Cực lamp

Thái Cực (*Taiji*) produces the Two Forms (Yin and Yang principles); then these Two Forms interact to produce myriads of creatures in the universe. In this sense, Thái Cực also represents God (the Creator). Another title of Caodai God is “Thái Cực the Holy Emperor”. Thus, the Thái Cực lamp on the altar symbolises the origin of the universe. Caodai God says:

“Before the separation of heaven and earth, the breath

⁽⁵⁾ Huệ Khải, *The Caodai Ideology*. Hanoi: Hồng Đức pub., 2017.

of Nothingness pervaded the whole universe, illuminating the cosmos. It is the central point called Dao (the Way). Dao produces Thái Cực (Taiji), transforming into the Two Forms. The Two Forms are Yin and Yang (passive and active) principles. Then Yin and Yang produce myriads of creatures.”⁽⁶⁾

The Thái Cực lamp symbolises a person’s good sense of morality, or his bright conscience, which is compared to the mind lamp. Caodai God says:

“The central lamp on the altar is a means expediently borrowed to represent your mind lamp.”⁽⁷⁾

Accordingly, it is advised to let the Thái Cực lamp be lit all day and night, even when there is not a ritual before the altar. It implies that one should always keep his mind lamp bright. The Golden Mother of the Jade Pond advises us:

Don’t let your mind lamps dim.

Keep your hearts free from secular desires.⁽⁸⁾

The Thái Cực lamp also symbolises the God’s Eye within human body (inside his top of head). Caodai God says, *“Thái Cực is the God’s Eye”.*⁽⁹⁾

⁽⁶⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 227.

⁽⁷⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 228.

⁽⁸⁾ The Vietnam Organ for Universalising Caodai Teaching, seance on Thursday 07 October 1976.

3. The vase of flowers

Flowers on the God’s Altar should consist of five colours. The rare black ones may be replaced with the very dark ones.

The Five Colours symbolise the Five Directions, the Five Climatic Factors, the Five Elements in nature. They also symbolise the Five Elements, the Five Viscera, the Five Virtues, and the Five Precepts in human bodies. The correlations between these groups of five are shown on next page.

Thus, when offering colourful flowers, we should remind ourselves that we had better improve our Five Virtues, observe the Five Precepts, and abstain from excessive sex as well as immoderate drinking and eating to keep our Five Viscera healthy.

Having fully absorbed Yin Yang and the Five Elements in nature, plants produce beautiful and fragrant flowers. Therefore, flowers symbolise Essence, one of the Three Treasures (the other two are Breath and Spirit).

Similarly, man is the essence of Yin Yang and the Five Elements combined, as described in a Confucian scripture entitled *the Book of Rites*:

⁽⁹⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 227.

Colours	Green	White	Red	Black	Yellow
Directions	East	West	South	North	Center
Climatic Factors	Warmth	Coolness	Dryness	Cold	Dampness
Elements	Wood	Metal	Fire	Water	Earth
Viscera	Liver	Lungs	Heart	Kidneys	Spleen
Virtues	Benevolence	Righteousness	Propriety	Wisdom	Sincerity
Precepts	Not killing	Not stealing	Not committing Wrong sex	Not drinking alcohols or eating meat	Not making wrong speech

“Man is therefore produced by the virtues of Heaven and Earth, by the interaction of Yin and Yang, by the union of the sacred beings, and by the finest matters of the Five Elements.”⁽¹⁰⁾

Offering flowers of five colours implies that we can practise meditation to nourish our Five Viscera and combine the Five Elements available in our bodies to cultivate ourselves into divinities.

⁽¹⁰⁾ 故人者，其天地之德，陰陽之交，鬼神之會，五行之秀氣也。(禮記，禮運)

4. The dish of fruit

Having fully absorbed Yin Yang and the Five Elements in nature, plants produce flowers. Finally, flowers turn into fruit. Figuratively, fruit means result. In other words, the dish of fruit symbolises the disciple’s successful journey of self-cultivation.

5-6-7. The three small cups of liquor

Liquor is obtained by distillation from fermented rice (or other grains). Thus, liquor symbolises Breath, one of the Three Treasures.

Arranged in a line, the three small cups of liquor resemble the Chinese character *Yi* 一 (that means *One*). Successful self-cultivators are those who *have got the One*, becoming divinities

Liquor is poured into three small cups or glasses on the altar; about one third of each cup or glass is filled. So, the contents in the three cups fill one full cup, which implies the significance of “having got the One”.

8. The cup of water

Having no colour or taste, plain water symbolises Yang.

9. The cup of tea

Having a good scent, colour, and slightly bitter taste, tea symbolises Yin. Tea also symbolises Spirit, one of the Three Treasures.

Therefore, both the cups of water and tea are symbols of Yang and Yin, the dual forces that interactively give birth to myriads of creatures in the universe. Caodai God says:

“The two cups of water and tea are Yang and Yin (active and passive). Yang and Yin are dual forces of heaven and earth. They are also your Spirit and Breath, my children. Without Spirit and Breath, how can you succeed in cultivating yourselves into divinities? Without Yang and Yin, how can myriads of creatures be produced in the universe? Without males and females, how can living creatures be multiplied more and more? So, Yang and Yin are the mysterious duality of heaven and earth.”⁽¹¹⁾

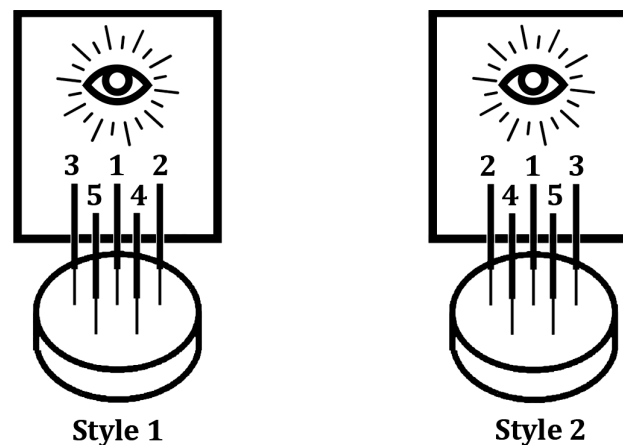
At the end of a worshipping ceremony, both the tea and the plain water are poured into another cup. This mixture is called yinyang water and is customarily used as a remedy by a patient.

To sum up, flowers, tea and liquor arranged on the God’s Altar are symbols of the Three Treasures (Essence, Breath, Spirit) in human bodies. Owing to them, meditators can cultivate themselves into divinities.

10. The incense bowl (incense burner)

⁽¹¹⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 228.

One by one, the five incense sticks are inserted into the bowl or burner as follows:



N.B.: Style 1 should be recommended.

a. Forming the inner line with three sticks is called disposing the Three Powers (Heaven, Earth, Man). It implicitly refers to the equal relationship between man (*microcosmos*) and the universe (*macrocosmos*).

b. When the outer line is added, the total of five incense sticks symbolises the Five Elements (Wood, Metal, Fire, Water, Earth).

Caodai God says that *the incense burner is a symbol of the Five Elements*.⁽¹²⁾

The five incense sticks imply that man is a sacred

⁽¹²⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 228.

creature in the universe. The *Book of Rites*, one of the Confucian scriptures, describes man as follows:

“Man is therefore produced by the virtues of Heaven and Earth, by the interaction of Yin and Yang, by the union of the sacred beings, and by the finest matters of the Five Elements.”

So, offering the five incense sticks (like offering the flowers of five colours) bears the hidden meaning that owing to meditation practice, we may both nourish our Five Viscera and combine the Five Elements available in our bodies to cultivate ourselves into divinities.

11-12. The two lamps

The two lamps are lighted at each beginning of the four daily worshipping ceremonies. They are turned off when the ceremony is over.

The lamp on the same side of the flowers symbolises Yang; the one on the opposite side symbolises Yin.

These two lamps are therefore symbols of Yang and Yin, produced by Thái Cực (*Taiji*).

They symbolise the sun (Yang) and the moon (Yin) in the sky. Caodai God says:

“The two lamps (Yang and Yin) symbolise the sun and the moon.”⁽¹³⁾

They also symbolise two human eyes: The left one is

Yang; the right one, Yin. Caodai God says:

“Your two flesh eyes are symbols of Yang and Yin.”⁽¹⁴⁾

For meditation practitioners, the hidden meaning of the two lamps is as follows:

Secular people generally look outward with flesh eyes; the sight they catch usually affects their soul or mind, and troubles them.

Meditation practitioners had better look inward to search for the God’s Eye immanent within their top of head.

III. CONCLUSION

Understanding the above-mentioned mystic significance of the God’s Altar, we know that the altar is established not for the purpose of looking outward to pay homage to God.

Contrarily, we realise that we had better look inward to search for Caodai God immanent within our bodies, inside the top of each head.

The top of head is the highest position of the body. Ancient Chinese Confucian scholars once named it *caodai* (gaotai 高臺).⁽¹⁵⁾

⁽¹³⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 228.

⁽¹⁴⁾ *The Way of Worship*, in *Đại Thừa Chơn Giáo*, p. 227.

His Holiness Đông Phương Lão Tổ (Old Patriarch of the Orient) says:

“Caodai is the highest position of each human. Caodai God permanently dwells there.”⁽¹⁶⁾

Old Patriarch of the Orient also says:

*Who knows Caodai is where.
Returning to God, which place?
Isn't God within your head?
Indeed, Caodai is there.*⁽¹⁷⁾

In the Second Universalism, writing his first letter to the Corinthians, Saint Paul asked:

- *Don't you know that you yourselves are God's temple and that God's Spirit dwells in your midst?* (3:16)

- *Therefore glorify God in your bodies.* (6:20)

Today, having perceived the mystic significance of

⁽¹⁵⁾ *You Xue Qiong Lin* 幼學瓊林 by Cheng Dengji 程登吉 (1308-1644), then supplemented by Zou Shengmai 鄒聖脈 (1644-1911). The book (in four vols.) was issued in Shanghai in 1912 by Guangyi shuju 廣益書局. In its vol. two, p. 21, there are these sentences: (a) *Caodai is called head* 高臺曰頭; and (b) *Head is caodai* 頭為高臺.

⁽¹⁶⁾ The Vietnam Organ for Universalising Caodai Teaching, seance on Tuesday 29 October 1974.

⁽¹⁷⁾ The Bác Nhã Meditation Hall, seance on Monday 01 May 1972.

the God's Altar, Caodai disciples may remind themselves as follows:

- Immanent within my body are the God's Eye, a pair of lamps (our flesh eyes), Yin-yang, the Three Treasures, and the Five Elements, etc. Thus, my body is a God's Altar.

- As a disciple of Caodai God, I should cultivate my own virtues in order to truly honour the God's Altar within my body, as well as to pay homage to Caodai God dwelling inside me.

- All above-mentioned words are true but they remain bookish knowledge. I myself should deeply practise meditation so that I can realise that God is within me, as well as to testify what our Master taught at the very beginning of Caodaism: *“Therefore, you are God, and God is you..”*⁽¹⁸⁾

Our Master once reiterated: *“God is you, and you are God.”*⁽¹⁹⁾

Revised, 17 October 2017

⁽¹⁸⁾ *An Anthology of Holy Sayings*, vol. I. Seance on Thursday 22 July 1926.

⁽¹⁹⁾ The Ngọc Minh Đài holy meditation house, seance on Wednesday 08 February 1967.

FOR FURTHER READING

A. For more knowledge of Caodaism, readers are suggested to consult the following bilingual Vietnamese-English books by Huệ Khải, published by the Programme of Joining Hands for Free Caodai Publications in cooperation with the Tôn Giáo (Religion) and the Hồng Đức publishing houses since mid-2008:

1. CÁI ĐẸP THEO MỸ HỌC CAO ĐÀI / *Beauty in Terms of the Caodai Aesthetics*. Hà Nội: Hồng Đức, 2017.
2. CẤM ĐẠO CAO ĐÀI Ở TRUNG KỲ (1928-1950) / *Caodaism under Persecution in Central Vietnam (1928-1950)*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2012.
3. ĐẠO CAO ĐÀI TRONG ĐỜI SỐNG CÔNG CHÚNG / *Caodaism in Public Life*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2015 (collaborated with Thiện Quang).
4. ĐẤT NAM KỲ – TIỀN ĐỀ PHÁP LÝ MỞ ĐẠO CAO ĐÀI / *Cochinchina as a Legal Precondition for the Foundation of Caodaism*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2008, 2010.
5. ĐẤT NAM KỲ – TIỀN ĐỀ VĂN HÓA MỞ ĐẠO CAO ĐÀI / *Cochinchina as a Cultural Precondition for the Foundation of Caodaism*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2008, 2012.
6. ĐỐI THOẠI LIÊN TÔN GIÁO TỪ GÓC NHÌN MỘT TÍN HỮU CAO ĐÀI / *Interfaith Dialogues as Viewed by a Caodai Believer*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2015.
7. GIA ĐÌNH TRONG TÂN LUẬT CAO ĐÀI / *Family in the Caodai New Law*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2014.
8. LƯỢC SỬ ĐẠO CAO ĐÀI: KHAI MINH ĐẠI ĐẠO 1926 / *A Concise Caodai History: The 1926 Inauguration*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2015.
9. LƯỢC SỬ ĐẠO CAO ĐÀI: THỜI TIỀM ẨN 1920-1926 / *A Concise Caodai History: The Earliest Beginnings 1920-1926*. Hà Nội: Hồng Đức, 2017.
10. MỘT THOÁNG CAO ĐÀI / *Brief Glimpses into Caodaism*. Hà Nội: Hồng Đức, 2017.
11. NGÔ VĂN CHIÊU – NGƯỜI MÔN ĐỆ CAO ĐÀI ĐẦU TIÊN / *Ngô Văn Chiêu – the First Caodai Disciple*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2008, 2009, 2012.
12. NGŨ GIỚI CẤM XƯA VÀ NAY / *The Five Precepts Past and Present*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2014.
13. TAM GIÁO VIỆT NAM – TIỀN ĐỀ TƯ TƯỞNG MỞ ĐẠO CAO ĐÀI / *The Three Teachings of Vietnam as an Ideological Precondition for the Foundation of Caodaism*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2010, 2013.
14. TÂM LÝ NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI / *The Psychology of Caodaists*. Hà Nội: Hồng Đức, 2017.
15. THIÊN BÀN TẠI NHÀ / *The God's Altar at Home*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2014; Hồng Đức 2017.

16. TRONG THỜI ĐẠI CHÚNG TA VỚI TÂM TÌNH MỘT TÍN HỮU CAO ĐÀI / *Nostra Aetate in a Caodai Believer's Sentiment*. Hà Nội: Tôn Giáo, 2016.
17. Ý THỨC HỆ CAO ĐÀI / *The Caodai Ideology*. Hà Nội: Hồng Đức 2017.

B. Besides, all English texts of the above-listed titles can be accessed at

<http://understandingcaodaim.blogspot.com>

THESE BOOKS ARE NOT FOR SALE.

*

CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỔNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

I. CÁC SÁCH KHÁC CỦA HUỆ KHẢI ĐÃ XUẤT BẢN

(từ tháng 6-2008):

- 04-2. LÒNG CON TIN ĐẮNG CAO ĐÀI. 2008, 2010.
 05-3. LUẬT NHÂN QUẢ THEO GIÁO LÝ CAO ĐÀI. 2008, 2010, 2012.
 11-2. NHỚ ĐẠT LINH. 2008, 2009.
 12-3. KINH CỨU KHỔ TRONG ĐẠO CAO ĐÀI. 2009, 2010, 2011.
 13-1. HỌC TẬP THÁNH GIÁO NĂM ẤT TỴ (1965). Cùng Lê Anh Minh hiệp chú, 2009.
 15-3. TÌM HIỂU KINH SÁM HỐI. Cùng Thanh Căn, 2009, 2010, 2011.
 16-2. TÌM HIỂU NGỌC HOÀNG THIÊN TÔN BỬU CÁO. 2009, 2010.
 27-2. HÀNH TRẠNG TIỀN BỐI CAO TRIỀU PHÁT. Cùng Cao Bạch Liên, 2010, 2012.
 28-2. TRIẾT LÝ ĐỀN THÁNH CAO ĐÀI TÂY NINH. 2010, 2012.
 30-2. MỘT DÒNG BÁT NHẢ. 2010, 2013.
 31-2. GIẢI MÃ TRUYỆN TÂY DU. 2010, 2011.

- 39-2. TÌM HIỂU HAI BÀI TIÊN THIÊN KHÍ HÓA VÀ QUẾ HƯNG NỘI ĐIỆN. 2011, 2012.
 42-2. NHỊP CẦU TƯỞNG TRI. 2011, 2013.
 43-2. ĐIỂM TỰA TÂM LINH. 2011, 2012.
 44-2. ĐỌC LẠI THẤT CHÂN NHÂN QUẢ. 2011, 2013.
 45-1. NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI LÀM QUEN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU. 2011.
 47-1. MỘT GÓC NHÌN VĂN HÓA CAO ĐÀI. 2011.
 48-2. CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC. 2011, 2013.
 51-3. CUỘC ĐỜI PHẬT THÍCH CA. Ngô Bái Thiên, tranh 4 màu, 2012 [in 2 lần], 2013.
 52-3. TU CỨU CỨU HUYỀN THẤT TỔ. 2012, 2013, 2017.
 54-2. BẮC CẦU TÂM LINH. 2012, 2013.
 55-2. HÒA ĐIỀU LIÊN TÔN. 2012, 2013.
 59-1. QUAN THÁNH XƯA VÀ NAY. 2013.
 62-1. CUỘC ĐỜI ĐỨC KHỔNG TỬ. Cùng Lê Anh Minh (truyện tranh), 2013.
 69-1. DƯỚI MÁI ĐẠO VIỆN. 2013.
 71-1. HỒ BIỂU CHÁNH XƯA VÀ NAY. 2014.
 72-1. PETRUS KÝ XƯA VÀ NAY. 2014.
 73-1. TƯỞNG NHỚ NHÂN TỬ NGUYỄN VĂN THỌ. Chủ biên, 2014.
 74-1. HÀNH TRẠNG ĐỨC AN TRINH THẦN NỮ. 2014.
 80-1. VẠN HẠNH THIÊN SỰ XƯA VÀ NAY. Kết tập, 2014.
 84-1. NỀ VỀ TÂM LINH. 2014.
 87-1. NGỌN NẾN NÀO KHÔNG TẮT. 2015.
 91-1. LỊCH SỬ THÁNH THẤT CAO ĐÀI THỦ ĐÔ HÀ NỘI. 2015.
 95-1. HÀNH TRẠNG TIỀN KHAI NGUYỄN NGỌC TƯỞNG (1881-1951). 2016.
 100-1. ĐÔI ĐIỀU VỀ BÌNH GIẢNG THÁNH GIÁO. 2016.
 101-1. GIỮ LỬA CHO NHAU. 2016.
 103-1. HÀNH TRẠNG TIỀN KHAI LÊ VĂN TRUNG (1876-1934). 2017.
 105-1. SỐNG ĐẸP LÀ SỐNG ĐẠO. 2017.
 106-1. MỎNG MẮNH TÊN TRỜI. 2017.
 107-1. CAO CAO DÁNG NÚI. 2017.
 108-1. AI ĐO LÒNG BIỂN. 2017.

II. CÁC SÁCH CỦA CÁC TÁC GIẢ KHÁC ĐÃ XUẤT BẢN

(từ tháng 6-2008):

- 03-2. LỜI VÀNG SEN TRẮNG. Bạch Liên Tiên Trưởng; Huệ Khải chú thích, 2008, 2009.
- 09-2. LỄ BỐN. Cao Triều Phát soạn; Huệ Khải, Lê Anh Minh san nhuận, 2008, 2009.
- 10-3. CŨ DUYÊN VÀ TUỔI TRẺ. Phạm Văn Liêm, 2009 [in 2 lần], 2012.
- 14-4. ĐẠO ÁO TRẮNG. Phạm Văn Liêm, 2009, 2010, 2016.
- 17-2. THIÊN THƯ. Lê Anh Minh, 2009, 2013.
- 18-2. HƯNG QUẾ CHO ĐỜI. Phạm Văn Liêm, 2009, 2012.
- 19-1. XUÂN TRI ÂN. Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2010.
- 20-2. CÓ MỘT TÌNH THƯỞNG. Bạch Liên Hoa, 2010, 2011.
- 23-2. NHỊN GỌI MIỀN TRUNG. Phạm Văn Liêm, 2010, 2011.
- 24-4. HÀNH TRANG NGƯỜI ĐẠO CAO ĐÀI. Diệu Nguyên, 2010 [in 2 lần], 2012, 2013.
- 25-3. CÂU CHUYỆN ĐỨC TIN. Diệu Nguyên, 2010, 2011, 2012.
- 26-1. NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO. Đơn Tâm, 2010.
- 29-2. DANH THẦY DANH ĐẠO. Đơn Tâm, 2010, 2012.
- 30-2. MỘT DÒNG BÁT NHẢ. Huệ Khải, 2010, 2013.
- 35-1. XUÂN CHUNG TÂM. Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2011.
- 36-2. ĐẠI THỪA CHƠN GIÁO. Cao Đài Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi, 2011, 2016.
- 37-2. NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI. Đơn Tâm, 2011, 2012.
- 38-9. KINH SÁM HỐI MINH HỌA. Tranh 4 màu, 2011, 2012, 2014, 2015, 2016, 2017.
- 40-2. SỨ MẠNG ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ. Đơn Tâm, 2011, 2012.
- 41-2. TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ. Phạm Văn Liêm, 2011, 2013.
- 46-1. TIẾNG CHIM QUYÊN. Phạm Văn Liêm (thơ), 2011.

- 48-2. CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC. Huệ Khải, 2011, 2013.
- 50-1. XUÂN HÒA ĐỒNG. Hiệp tuyển thơ văn, nhiều người viết, 2012.
- 56-1. ĐẠO LÝ HUYỀN CŨ. Thiện Bảo.
- 57-1. LỢC SỬ BÁT BỬU PHẬT ĐÀI. Thiện Bảo, 2012.
- 60-1. MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CŨ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO. Đơn Tâm, 2013.
- 61-2. GIỌT NGỌC KIM BÀN. Thanh Căn, 2013, 2014.
- 64-1. ĐẠI ĐẠO VÀ TÔN GIÁO. Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ, 2013.
- 66-1. THƠ NGƯỜI ÁO TRẮNG. Nhiều người viết, 2013.
- 67-2. NHỊN CỨU ĐỘ. Diệu Nguyên, 2013, 2016.
- 68-1. TRUNG DU HÀNH ĐẠO. Nhiều người viết, 2013.
- 78-1. SẼ KHẢO BÀI KINH NGỌC HOÀNG TÂM ẤN. Lê Anh Minh, 2014.
- 80-1. VẠN HẠNH THIÊN SƯ XƯA VÀ NAY. Huệ Khải kết tập, 2014.
- 82-1. TÌM HIỂU NGŨ CHI ĐẠI ĐẠO. Thanh Căn, 2014.
- 86-1. MẤY NHÁNH RỒI SAU CŨNG MỘT NHÀ. Phạm Văn Liêm, 2014.
- 90-1. MINH THIÊN CHƠN KINH. Thánh tịnh Ngọc Linh, 2015.
- 92-1. HỒNG ÂN TẬN ĐỘ. Phạm Văn Liêm, 2016.
- 97-1. GỞI NGƯỜI ÁO TRẮNG. Trần Dã Sơn (thơ), 2015.
- 102-1. ĐƯỜNG VỀ THẦY. Đức Thuần, 2017.
- 104-1. MỎNG CÁNH CHUỒN CHUỒN. Trần Dã Sơn (thơ), 2017.
- 109-1. ÁI HOA KHÔNG CÒN NỮA. Lê Anh Minh, 2017.
- * **ĐẠI ĐẠO VĂN UYÊN** (đã xuất bản tới tập 24), Huệ Khải chủ biên từ năm 2012, ba tháng phát hành một tập. Bản điện tử xem tại: daidaovanuyen.blogspot.com
- Ghi chú: **108-1** tức là quyển 108, in lần thứ nhất. **38-9** tức là quyển 38, in lần thứ chín.
- SÁCH KHÔNG BÁN / NOT FOR SALE**